376/2021/SPC-VX

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN QUẬN TÂN PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **258/2021/SAPHARCO**

Tân phú, ngày 09 tháng 03 năm 2021

HỢP ĐỒNG

***"Gói thầu thuốc* Generic (vắc xin)"**

(mua sắm trực tiếp)

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 11/7/2019 qui định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 1261/QĐ-BVQ ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Giám đốc Bệnh viện quận Tân Phú về việc phê duyệt dự toán mua thuốc năm 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-BVQTP ngày 01/3/2021 của Giám đốc Bệnh viện quận Tân Phú về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu "Gói thầu thuốc Generic (vắc xin)" và thông báo chấp thuận HSĐX và trao hợp đồng;

Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày 24 tháng 02 năm 2021;

Chúng tôi, đại diện cho các Bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN MUA (Gọi tắt là bên A): **BỆNH VIỆN QUẬN TÂN PHÚ**

Địa chỉ : 609-611Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 5.4088.928 – 5.4088.926 – 3.9731190.

Fax : (08) 5.4067.581

Mã số thuế : 0305066421

Số tài khoản : 3714.0.1086010.00000

: 3713.0.1086010.00000

Tại : Kho bạc Nhà nước Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Số tài khoản : 6460.2010.09858

Tại : Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Phú.

Do ông : **Đinh Thanh Hưng** Chức vụ: **Giám Đốc - Đại diện.**

BÊN BÁN (Gọi tắt là bên B): **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)

Fax : 028. 38261636

E-mail : contract@sapharco.com

Tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh - Mã Ngân hàng: 79202001

Mã số thuế : 0300523385

Do ông : **Nguyễn Huy Quang** Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

(Theo giấy ủy quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020)

Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng:

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết như sau:

STT	Tên hoạt chất	Tên thương mại	Nồng độ - Hàm lượng	Dạng bào chế, Đường dùng	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Lô/ Nhóm
1	Giải độc tố bạch hầu >= 30IU, Giải độc tố uốn ván >= 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm: giải độc tố (PTxd) 25 mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25 mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt: 40 D.U; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt 32 D.U	**TETRAXIM**	0,5ml	Hỗn dịch tiêm. Tiêm bắp	QLVX-826-14 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 16268/QLD-ĐK ngày 18/09/2019)	Sanofi Pasteur. Pháp	Liều	100	378.672	37.867.200	VX1
2	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 10mcg/0,5ml/1 liều	**EUVAX B**	10mcg/ 0,5ml	Hỗn dịch tiêm. Tiêm	QLVX-933-16	LG Chem. Hàn Quốc	Lọ	200	63.000	12.600.000	VX2
3	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 20mcg/1ml/1 liều	**EUVAX B**	20mcg/ 1ml	Hỗn dịch tiêm. Tiêm	QLVX-934-16	LG Chem. Hàn Quốc	Lọ	300	109.200	32.760.000	VX2
4	Virus viêm Não Nhật Bản chủng SA14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0 - 5,8 log PFU (vắc-xin virus Viêm não Nhật Bản, khảm Japanese Encephalitis Chimeric Virus (JE-CV) dựa trên vắc-xin Sốt Vàng, chủng 17D (YF-17D) được tái cấu trúc di truyền chứa gen cấu trúc E và tiền màng từ vắc-xin Viêm não Nhật Bản chủng SA14-14-2)	**IMOJEV**	0,5ml	Bột đông khô. Tiêm dưới da cho người từ 9 tháng tuổi trở lên	QLVX-1108-18	Government Pharmaceutical Organization-Merieux Biological Products Co., Ltd (GPO-MBP). Thái Lan	Lọ	200	554.400	110.880.000	VX5
5	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40	**HEXAXIM**	0.5ml	Hỗn dịch tiêm (không cần hoàn nguyên). Tiêm	QLVX-1076-17	Sanofi Pasteur . Pháp	Bơm Tiêm	400	824.000	329.600.000	VX1

	đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.										
6	Mỗi liều 0,5ml chứa: - Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh W-135) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Protein giải độc tố bạch hầu 48 mcg (Protein mang cộng hợp polysaccharide đối với tất cả các nhóm huyết thanh)	**MENACTRA**	0,5ml	Dung dịch tiêm. Tiêm bắp	QLVX-H03-1111-18	Sanofi Pasteur Inc. Mỹ	Lọ	100	1.050.000	105.000.000	VX1
7	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	**VAXIGRIP (0,5ML)**	15mcg HA/ 0,5ml	Hỗn dịch tiêm. Tiêm bắp hoặc tiêm dưới da sâu	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-ĐK ngày 15/02/2020)	Sanofi Pasteur. Pháp	Bơm Tiêm	300	215.985	64.795.500	VX1
8	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml.	**VAXIGRIP (0,25ML)**	7,5mcg HA/ 0,25ml	Hỗn dịch tiêm. Tiêm bắp hoặc tiêm dưới da sâu	QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Sanofi Pasteur. Pháp	Bơm Tiêm	200	169.950	33.990.000	VX1

Số khoản: 08 khoản Thành tiền: **727.492.700 đồng**

Trường hợp Bệnh viện có nhu cầu bổ sung về số lượng theo qui định Khoản 5 Điều 37 Thông tư 15/2019/TT-BYT thì hai bên ký Phụ lục hợp đồng tiếp theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng:

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Thư chấp thuận và trao hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

4. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng
5. Điều kiện chung của hợp đồng.
6. Điều kiện cụ thể của hợp đồng
7. Hồ sơ đề xuất và các văn bản làm rõ hồ sơ đề xuất của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
8. Hồ sơ yêu cầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ yêu cầu (nếu có);
9. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên bán:

Bên A cam kết cung ứng hàng theo kết quả trúng thầu đã được ký kết trong hợp đồng mua bán thuốc giữa hai bên trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng mà không chịu ảnh hưởng bởi sự biến động do bất kỳ nguyên nhân nào. Trường hợp Bên A có chính sách khuyến mãi hoặc giảm giá cho cho đơn vị công lập khác trực thuộc Sở Y Tế Tp Hồ Chí Minh và cùng thời điểm thì Bên B phải có trách nhiệm áp dụng chính sách khuyến mãi hoặc giảm giá đó cho Bên A.

Trường hợp trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên A phát hiện bên B cung cấp tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa không trung thực để được trúng thầu, bên A xem xét việc hủy một phần hay toàn bộ hợp đồng, bên B chịu phạt tương ứng với phần bảo lãnh hợp đồng và bồi thường thiệt hại (nếu có) cho Bên A đồng thời chịu trách nhiệm với pháp luật về hành vi vi phạm.

Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là **2%** trên giá trị hợp đồng**.** Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ thuốc được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu, kết thúc hợp.

Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc: Hóa đơn thuốc và phiếu kiểm nghiệm cho lô hàng khi được yêu cầu

Đóng gói thuốc: Thuốc y tế phải được đóng gói, bao bì cẩn thận trước khi giao, đảm bảo đúng điều kiện bảo quản theo quy định của nhà sản xuất.

Hàng hóa phải được giao tại kho của Khoa Dược, Bệnh viện quận Tân Phú, số 609-611 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh trong giờ hành chính và trong thời gian chậm nhất 2 ngày kể từ khi nhận được thông tin đặt hàng bằng văn bản hoặc điện thoại của bên A.

Hàng hoá được giao không đảm bảo chất lượng trong quá trình kiểm tra, kiểm nghiệm, trong quá trình sử dụng hoặc khi có công bố của cơ quan có thẩm quyền phải được nhà thầu thu hồi và cung cấp lại theo đúng tiêu chuẩn chất lượng yêu cầu của HSYC.

Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho Bệnh viện quận Tân Phú bảo đảm tối thiểu còn còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

Khi giao hàng cho bệnh viện, Bên B phải giao hóa đơn đồng thời với hàng hóa. Trong hóa đơn, Bên B phải ghi đầy đủ, rõ ràng các thông tin về tên thuốc, nồng độ, hàm lượng, nước sản xuất, số lô và hạn dùng, số hợp đồng kinh tế thực hiện và/hoặc số quyết định trúng thầu, số lượng, đơn giá, thành tiền. Trường hợp ghi sai hoặc thiếu một trong các thông tin

trên, bệnh viện có quyền từ chối nhận hóa đơn và Bên B có trách nhiệm hoàn chỉnh lại các thông tin trên.

Trong trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình đấu thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu, nhà thầu phải cung cấp tất cả các thông tin cần thiết để Bên mời thầu có thể đánh giá việc thay thế, bao gồm: bản sao (có dấu xác nhận của nhà thầu) Giấy phép lưu hành sản phẩm (MA) hoặc Giấy chứng nhận sản phẩm dược (CPP), các công văn cho phép thay đổi, bổ sung của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có), mẫu nhãn hoặc Tờ hướng dẫn sử dụng có dấu xác nhận của cơ quan cấp phép và thuyết minh về tiêu chuẩn chất lượng không thay đổi của thuốc dự thầu, thuốc đề xuất thay thế.

Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư. Chủ đầu tư xem xét để nhà thầu thay thế thuốc, cụ thể:

+ Thay đổi số đăng ký do thực hiện thủ tục đăng ký lại hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu mới nhưng các thông tin khác không thay đổi (tên thuốc, nhà sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, tuổi thọ, phân nhóm thuốc dự thầu).

+ Thay đổi liên quan đến tên thuốc, tên nhà máy sản xuất, quy cách đóng gói trong quá trình lưu hành có sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước, nhưng số đăng ký hoặc giấy phép nhập khẩu không thay đổi.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên mua:

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

Giá trị hợp đồng: **727.492.700 đồng**

(Bằng chữ : Bảy trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm đồng)

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản trong thời hạn tối đa không quá 90 ngày kể từ ngày Bên A nhận đầy đủ hàng hóa và các chứng từ hợp lệ (Hóa đơn, Biên bản nghiệm thu và các thủ tục khác theo quy định Pháp luật hiện hành).

Đồng tiền thanh toán cho nhà thầu theo hợp đồng được tính bằng tiền đồng Việt Nam.

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng hình thức chuyển khoản theo số tài khoản: 13010001883317 Tại: Ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh.

Điều 6. Hình thức hợp đồng: trọn gói, mua theo số lượng yêu cầu thực tế

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký

2. Sau khi Bên bán giao đầy đủ số lượng hàng hóa theo yêu cầu thực tế của Bên mua và khi Bên mua đã thanh toán tiền tương ứng với số lượng hàng hóa thực mua cho Bên bán, Hợp đồng được thanh lý theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 05 bộ, chủ đầu tư giữ 03 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN BÁN	ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN MUA
KT.TỔNG GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
NGUYỄN HUY QUANG	ĐINH THANH HƯNG